

TẬP QUÁN VÀ THỰC TIỄN THỐNG NHẤT VỀ
TÍN DỤNG CHỨNG TỪ
UCP 600

TÔ BÌNH MINH
tobinhminh.com

Nội dung

- Định nghĩa
- Các bên tham gia
- Sơ đồ qui trình nghiệp vụ
- Các loại thư tín dụng
- Nội dung thư tín dụng
- Một số qui định cần chú ý trong UCP 600

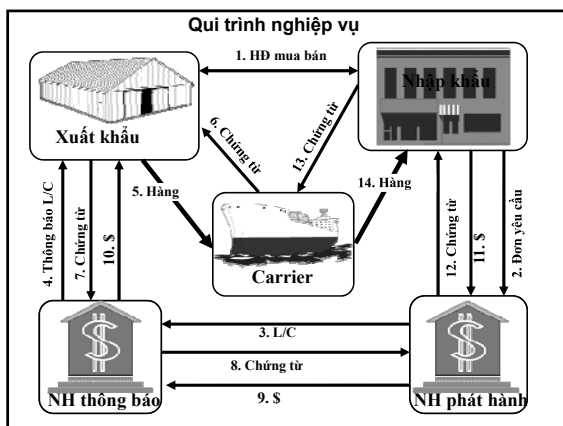
Định nghĩa

Tín dụng là một thỏa thuận dù cho được mô tả hoặc đặt tên như thế nào, nhưng không thể hủy bỏ và do đó là một cam kết chắc chắn của ngân hàng phát hành về việc thanh toán cho một xuất trình phù hợp.
(Điều 2 UCP 600)

Các bên tham gia

- Người yêu cầu
- Người hưởng lợi
- Ngân hàng mở/ phát hành
- Ngân hàng thông báo

Quy trình nghiệp vụ



Các loại L/C

- L/C không hủy ngang- Irrevocable L/C:
L/C không thể sửa đổi, bổ sung hay hủy bỏ trong suốt thời hạn hiệu lực của nó khi chưa có sự đồng ý của các bên.
Một tín dụng là không thể hủy bỏ ngay cả khi không có qui định về việc đó.
(Điều 3 UCP 600)

Các loại L/C

- L/C xác nhận- Confirmed L/C
- L/C được NH thứ hai (ngoài NH mở) đứng ra cam kết trả tiền cho người hưởng lợi.

Lưu ý:

- NH mở đồng ý
- NH xác nhận đồng ý
- Quan hệ giữa NH xác nhận và NH mở
- Phí xác nhận

Xác nhận là một cam kết chắc chắn của ngân hàng xác nhận, ngoài cam kết của ngân hàng phát hành về việc thanh toán hoặc thương lượng thanh toán khi xuất trình phù hợp.

Ngân hàng xác nhận là ngân hàng, theo yêu cầu hoặc theo sự ủy quyền của ngân hàng phát hành, thực hiện xác nhận của mình đối với một tín dụng.

(Điều 2 UCP 600)

Cam kết của ngân hàng xác nhận (Điều 8 UCP 600)

Các loại L/C

- L/C có thể chuyển nhượng- Transferable L/C:
- L/C cho phép người hưởng lợi có quyền ra lệnh cho NH trả tiền phải trả một số tiền nhất định cho một hoặc một số người hưởng lợi tiếp theo.

Tín dụng có thể chuyển nhượng

- Quy định rõ ràng là “transferable”
- Có giá trị thanh toán toàn bộ hay từng phần cho người thụ hưởng khác (người thụ hưởng thứ 2) theo yêu cầu của người thụ hưởng (thứ nhất)
- Các chi phí liên quan đến chuyển nhượng do người thụ hưởng thứ nhất thanh toán.
- Có thể chuyển nhượng cho nhiều người thụ hưởng thứ 2, miễn là cho phép trả tiền và giao hàng từng phần.
- Không thể chuyển nhượng theo yêu cầu của người thụ hưởng thứ 2.

(Điều 38 UCP 600)

- L/C đối ứng- Reciprocal L/C:
L/C chỉ có hiệu lực khi có một L/C khác đối ứng với nó đã được mở ra.
- L/C giáp lưng- Back to back L/C:
L/C được mở ra dựa trên cơ sở một L/C khác gọi là L/C gốc, người hưởng lợi của L/C gốc chính là người yêu cầu mở L/C giáp lưng.

Các loại L/C

- L/C tuần hoàn (Revolving L/C):
L/C sau khi đã sử dụng hết kim ngạch/ thời hạn hiệu lực, tự động có hiệu lực trở lại trong một số lần tuần hoàn nhất định.
 - Tích lũy (Cumulative)
 - Không tích lũy (Non- cumulative)

Nội dung L/C

- Số hiệu L/C
- Địa điểm mở
- Ngày mở
- Người hưởng lợi
- Người yêu cầu
- NH mở
- NH thông báo
- NH trả tiền
- NH xác nhận
- Số tiền của L/C
- Thời hạn hiệu lực
- Thời hạn trả tiền
- Thời hạn gửi hàng
- Hàng hoá
- Vận tải, giao nhận
- Những chứng từ phải xuất trình
- Phí NH
- Sự cam kết trả tiền của NH mở
- Những điều khoản đặc biệt khác
- Chữ ký hoặc Test

Một số qui định trong UCP 600

- Áp dụng UCP
- Giải thích
- Tin dụng và hợp đồng
- Tiêu chuẩn kiểm tra chứng từ
- Hoá đơn thương mại
- Chứng từ bảo hiểm
- Gia hạn ngày hết hiệu lực hoặc ngày cuối cùng phải xuất trình
- Dung sai về số tiền, số lượng và đơn giá
- Gửi hàng và trả tiền từng phần
- Gửi hàng và trả tiền nhiều lần

Áp dụng UCP

- Dẫn chiếu vào L/C
- Có thể thỏa thuận khác nếu thể hiện trong L/C
 - Thỏa thuận trái với quy định của UCP
 - Không áp dụng một hoặc một số điều khoản của UCP

Giải thích

- Không qui định: Irrevocable
- Chi nhánh của ngân hàng: độc lập
- Người phát hành chứng từ
- “prompt”, “immediately”, “ASAP”: không xem xét
- “on/ about”: +/- 5 ngày trên lịch

Tín dụng và hợp đồng

- Hợp đồng là cơ sở
- Giao dịch riêng biệt
- Có dẫn chiếu

Tiêu chuẩn kiểm tra chứng từ

- Phù hợp thể hiện trên bề mặt (appear on their face)
- 5 ngày làm việc ngân hàng
- 21 ngày theo lịch sau ngày giao hàng
- không mâu thuẫn
- Người giao hàng/ gửi hàng khác với người thụ hưởng
- Địa chỉ không cần giống như trong tín dụng, nếu cùng một quốc gia.

Hoá đơn thương mại

- Người thụ hưởng phát hành, đúng tên người yêu cầu (trừ tín dụng chuyển nhượng)
- Tiền của tín dụng
- Không cần ký

Chứng từ bảo hiểm

- Tất cả các bản gốc
- Phiếu bảo hiểm tạm thời (cover notes): không chấp nhận
- Tối thiểu: 110% CIF/ CIP

Gia hạn ngày hết hiệu lực hoặc ngày cuối cùng phải xuất trình

- Ngày cuối cùng trùng với ngày ngân hàng đóng cửa: ngày làm việc tiếp theo đầu tiên
- Ngày giao hàng chậm nhất không được gia hạn

Dung sai về số tiền, số lượng và đơn giá

- “about” / “approximately”: +/- 10%
- Số lượng: +/- 5% được phép với điều kiện:
 - Không tính bằng bao kiện, chiếc
 - Không vượt quá số tiền của tín dụng

Gửi hàng và trả tiền từng phần

- Được phép
- Nhiều chứng từ vận tải:
 - Cùng phương tiện, hành trình, nơi đến: không gửi hàng từng phần
 - ngày gửi hàng cuối cùng là ngày gửi hàng

Gửi hàng và trả tiền nhiều lần

- Trong từng thời kỳ nhất định
- Một lần không thực hiện: tín dụng không còn giá trị
-
